CÔNG TY CỔ PHẦN
PHÁT TRIỂN CÔNG TRÌNH VIỄN THÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà nội, ngày 25 tháng 06 năm 2020.

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN CÔNG TRÌNH VIỄN THÔNG

(V/v: Thông qua các nội dung đã biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020)

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN CÔNG TRÌNH VIỄN THÔNG
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN CÔNG TRÌNH VIỄN THÔNG
DN: C=VN, S=HÀ NỘI, L=HOÀNG MAI, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN CÔNG TRÌNH VIỄN THÔNG, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:0100683141
Reason: I am the author of this document
Location: your signing location here
Date: 2020-06-26 16:28:33
Foxit Reader Version: 9.6.0

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;

- Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006/ QH11 ngày 29/06/2006 của Quốc hội quy định về chứng khoán và thị trường chứng khoán;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Phát triển Công trình Viễn thông;

- Căn cứ Biên bản và số phiếu biểu quyết các nội dung đã được biểu quyết thông qua tại Đại hội đồngcổ đông thường niên Công ty cổ phần Phát triển Công trình viễn thông ngày 25/06/2020;

QUYẾT NGHỊ

Điều 1:

+ Thông qua Báo cáo của HĐQT năm 2019 và chương trình hành động năm 2020.

+ Thông qua Báo cáo của Ban Giám đốc điều hành năm 2019 và kế hoạch thực hiện năm 2020.

+ Thông qua Báo cáo kiểm tra giám sát của Ban kiểm soát đối với hoạt động của TELCOM năm 2019 và các kiến nghị kèm theo.

Điều 2: Thông qua báo cáo quyết toán tài chính năm 2019đã được Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn (A&C) kiểm toán với các nội dung chủ yếu sau:

a/ Kết quả SXKD

Đơn vị tính: Triệu VNĐ

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2018	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện 2019	Tỷ lệ % TH(2019/2018)	Tỷ lệ % TH (TH/KH)
A	B	1	2	3	4= 3/1	5=3/2
1	- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	40.335,74	61.500,00	57.535,60	142,64	93,55
2	- Doanh thu thuần	39.520,00	61.500,00	57.339,57	145,09	93,24

3	-Giá vốn hàng bán	37.426,73	50.357,00	49.595,94	132,51	98,49
4	-Chi phí tài chính	210,83	320,00	(408,39)	*	*
5	- Lợi nhuận trước thuế	(11.027,77)	3.523,00	1.007,92	*	28,61
6	-Tỉ lệ chi trả cổ tức	0	0	*		
7	-Nộp ngân sách	7.842,03	5.500	5.054,12	64,45	91,89
8	- Thu nhập bình quân *(đồng/người /tháng)*	7,352	8,087	10,318	140,34	127,59
9	- Số lao động bình quân	160	160	109	68,13	68,13

b/ Tình hình hoạt động tài chính

- Một số chỉ tiêu trọng yếu:

Đơn vị tính: Triệu VNĐ

STT	Chỉ tiêu	Năm trước năm báo cáo	Năm báo cáo	Tỷ lệ % Năm BC/Năm trước
1	Tổng tài sản	69.821,49	76.327,81	109,32
2	Vốn chủ sở hữu	43.271,89	44.273,52	102,31
3	Nợ phải thu	40.492,45	50.158,35	123,87
4	Nợ phải trả	26.549,60	32.054,29	120,73
5	Lợi nhuận phát sinh	(11.027,77)	1.001,63	*

c/ Thực hiện kế hoạch đầu tư, sửa chữa 2019.

a. Kế hoạch đầu tư, sửa chữa TSCĐ năm 2019

Tổng giá trị đầu tư, sửa chữa lớn TSCĐ : **1.170.000.000.đ**

Trong đó:

+ Mua sắm máy móc thiết bị phục vụ SX; 550.000.000.đ

+ Sửa chữa Nhà cửa vật kiến trúc: 620.000.000.đ

b. Thực hiện trong năm 2019.

Tổng giá trị thực hiện: **609.025.558.đ**

+ Đầu tư mua sắm : 0.đ

+ Sửa chữa nhà cửa vật kiến trúc: 609.025.558.đ

Điều 3: Thông qua nội dung chi trả thù lao HĐQT và BKS năm 2019: *Không thực hiện chi trả thù lao HĐQT và BKS năm 2019.*

Điều 4: Thông qua nội dung phân phối lợi nhuận năm 2019:

+ *Không thực hiện chi trả cổ tức năm 2019.*

+ *Bù lỗ lũy kế: 1.001,63 Triệu đồng.*

Điều 5: Thông qua kế hoạch SXKD; Kế hoạch đầu tư năm 2020:

a- Kế hoạch SXKD năm 2020

+ Giá trị doanh thu: **64.276** *triệu đồng.*

+ Lợi nhuận sau thuế hợp nhất: 3.089 *triệu đồng.*

+ Nộp ngân sách Nhà nước: 5.000 *triệu đồng.*

+ Thu nhập bình quân: Giữ vững và ổn định đời sống CBCNV.

b- Kế hoạch SXKD giai đoạn 2021-2025 của Công ty mẹ và hợp nhất với một số chỉ tiêu tài chính sau:

STT	Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025	Tốc độ tăng trưởng bình quân 2021-2025
1	Doanh thu	69.419	74.972	80.970	87.447	94.443	8,0%
2	LNTT	4.248	4.673	5.140	5.654	6.219	10,0%
3	LNST	3.398	3.738	4.112	4.523	4.975	10,0%
4	Vốn chủ sở hữu	54.199	54.199	54.199	54.199	54.199	-
5	Tỷ suất LNST/VCSH	6,27%	6,90%	7,59%	8,35%	9,18%	10,0%
6	Cổ tức (%)	-	-	6,00%	7,00%	7,50%	-

** Ghi chú: LNST sau khi bù đắp hết lỗ lũy kế các năm 2020, 2021 và dự kiến trích lập các quỹ, chi trả thù lao sẽ được sử dụng để thực hiện chi trả cổ tức.*

c- Kế hoạch đầu tư năm 2020:

Tổng giá trị đầu tư : **820.000.000.đ**

Trong đó:

+ Máy móc thiết bị phục vụ SX; 350.000.000.đ

+ Sửa chữa nhà cửa vật kiến trúc: 470.000.000.đ

Điều 6: Thông qua tờ trình của BKS và ủy quyền cho HĐQT lựa chọn 01 trong 03 đơn vị kiểm toán *(danh sách kèm theo)* kiểm toán báo cáo tài chính của TELCOMnăm 2020 với năng lực và giá cả phù hợp.

- Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn (A&C);
- Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Thăng Long - T.D.K.
-Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN).

Trường hợp không mời được các Công ty kiểm toán trong danh sách nêu trên, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn một doanh nghiệp kiểm toán khác thỏa mãn các điều kiện trong Tờ trình của Ban Kiểm soát tại Đại hội.

Điều 7: Phương án phân phối lợi nhuận 2020: Ủy quyền HĐQT căn cứ kết quả SXKD 2020 lập phương án phân phối lợi nhuận trình Đại hội đồng cổ thường niên năm 2021 thông qua trước khi thực hiện.

Điều 8: Đại hội đồng Cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty triển khai thực hiện các nội dung đã được thông qua tại Đại hội, đảm bảo quyền lợi cao nhất cho Công ty và các Cổ đông, phù hợp với Điều lệ Công ty, đúng pháp luật.

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông Công ty CPPTCT Viễn Thông nhất trí thông qua và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25/06/2020.

TM ĐOÀN CHỦ TỊCH
CHỦ TỌA

Nơi nhận:
- Cổ đông TELCOM *(để biết);*
- Thành viên HĐQT,BKS,TGĐ *(để thực hiện);*
- Các phòng, ban chức năng Công ty;
- Website Công ty;
- Lưu VPTH, Thư ký Cty.

Vũ Đức Quang

CÔNG TY CỔ PHẦN
PHÁT TRIỂN CÔNG TRÌNH VIỄN THÔNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN CÔNG TRÌNH VIỄN THÔNG

Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN CÔNG TRÌNH VIỄN THÔNG
DN: C=VN, S=HÀ NỘI, L=HOÀNG MAI, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN CÔNG TRÌNH VIỄN THÔNG, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:0100683141
Reason: I am the author of this document
Location: your signing location here
Date: 2020-06-26 16:26:06
Foxit Reader Version: 9.6.0

BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN CÔNG TRÌNH VIỄN THÔNG NĂM 2020

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014.
- Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006 của Quốc hội quy định về chứng khoán và thị trường chứng khoán.
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Phát triển Công trình Viễn thông.

Vào hồi 08 giờ 30 ngày 25 tháng 6 năm 2020, tại Hội trường Tầng 2 - Trụ sở Công ty Cổ phần Phát triển Công trình Viễn thông: Lô 18, Khu đô thị mới Định Công, Phường Định Công, Quận Hoàng Mai, Hà Nội. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Phát triển Công trình Viễn thông đã được khai mạc.

I. THÀNH PHẦN THAM DỰ ĐẠI HỘI:

A. *Chủ tịch đoàn:*

1. Ông Vũ Đức Quang: Chủ tịch HĐQT
2. Ông Dương Vũ Cường: Uỷ viên HĐQT
3. Ông Vũ Minh Yên: Ủy viên HĐQT

B. Thành phần Ban kiểm soát:

1. Ông Nguyễn Công Toản: Trưởng ban

C. Thư ký đoàn:

1. Ông Vương Quốc Lợi
2. Bà Nguyễn Thị Thu Hường

D. Đại biểu là cổ đông có quyền biểu quyết:

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty: 5.000.000 cổ phần
- Tổng số cổ đông theo danh sách chốt tại ngày 09 tháng 06 năm 2020 là: 361 cổ đông.

Trong đó:

+ Cổ đông là tổ chức: 02 cổ đông.

+ Cổ đông là cá nhân: 359 cổ đông.

II. NỘI DUNG ĐẠI HỘI:

Đại hội đã thảo luận và thông qua các nội dung sau:

- Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019; Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán; Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019; Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019.
- Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2019.
- Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020.
- Phương án thù lao năm 2020 cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.
- Thông qua Tờ trình của Ban Kiểm soát về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020.

III. DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI

A. CÁC NỘI DUNG ĐÃ ĐƯỢC TRÌNH BÀY VÀ BÁO CÁO TẠI ĐẠI HỘI

1. Ông ***Hoàng Anh Chiến*** - Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông đọc báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông.

- Số cổ đông tham dự đại hội: 21 Cổ đông
- Đại diện cho số cổ phần tham dự: 2.628.150 CP chiếm 52,5 % số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Đại hội nhất trí thông qua biên bản kiểm tra tư cách cổ đông tham dự đại hội và kết luận đại hội đủ điều kiện tiến hành.

2. Ông ***Vũ Minh Yên*** - Thành viên Ban tổ chức đại hội giới thiệu danh sách Đoàn chủ tịch và được Đại hội hoàn toàn nhất trí như sau :

- Ông Vũ Đức Quang: Chủ tịch HĐQT
- Ông Dương Vũ Cường: Uỷ viên HĐQT.
- Ông Vũ Minh Yên: Uỷ viên HĐQT

Giới thiệu Ban thư ký và được Đại hội hoàn toàn nhất trí thông qua như sau:

- Ông Vương Quốc Lợi.
- Bà Nguyễn thị Thu Hường.

3.Ông ***Vũ Minh Yên*** - Thông qua chương trình nghị sự đại hội, được Đại hội hoàn toàn nhất trí.

4. Ông ***Vũ Đức Quang*** - Chủ tịch HĐQT thay mặt HĐQT đọc Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2019; Kế hoạch hoạt động và phương hướng phát triển Công ty năm 2020.

5. Ông ***Dương Vũ Cường*** - Tổng Giám đốc Công ty đọc báo cáo :

- Kết quả hoạt động và kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019.
- Kế hoạch sản xuất kinh doanh - Kế hoạch đầu tư năm 2020.

6. Ông ***Nguyễn Công Toản*** - Trưởng Ban kiểm soát báo cáo về hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019 và Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính Công ty năm 2020 *(Có tài liệu kèm theo).*

Các ý kiến của Cổ đông:

- *Hoàn toàn nhất trí nội dung báo cáo của HĐQT; Ban TGĐ; Ban Kiểm soát.*
- *Cần thực hiện việc chi trả thù lao cho HĐQT và BKS.*
- *Các năm tới phấn đấu để chi trả cổ tức cho Cổ đông.*
- *Tiếp tục tinh giảm bộ máy quản lý sao cho gọn nhẹ và hoạt động với hiệu quả cao.*
- *Phát huy tốt tìm kiếm việc làm ở mọi cấp xong công việc phải thu được nhiều lợi nhuận.*
- *Năng động tìm kiếm việc làm ngoài ngành nghề truyền thống*

Tiếp thu, giải trình của Đoàn chủ tịch:

- *Cám ơn mọi ý kiến tham gia của Cổ đông.*
- *Đoàn chủ tịch tiếp thu mọi ý kiến đóng góp của Cổ đông, tiếp tục tinh giảm bộ máy quản lý. Đưa ra các giải pháp nhằm tìm kiếm nhiều việc làm, tăng năng suất lao động đảm bảo đời sống của người lao động và chi trả cổ tức cho các Cổ đông.*

B. CÁC NỘI DUNG ĐẠI HỘI BIỂU QUYẾT THÔNG QUA VÀ GHI VÀO NGHỊ QUYẾT

Điều 1:

+ Thông qua Báo cáo của HĐQT năm 2019 và chương trình hành động năm 2020.

+ Thông qua Báo cáo của Ban giám đốc điều hành năm 2019 và Kế hoạch thực hiện năm 2020.

+ Thông qua Báo cáo kiểm tra giám sát của Ban Kiểm soát đối với hoạt động của TELCOM năm 2019 và các kiến nghị kèm theo.

Kết quả biểu quyết:

- Đồng ý : 2.628.150 cp Tỷ lệ:100% số cp có quyền biểu quyết tham dự đại hội.
- Không đồng ý: 0 cp Tỷ lệ: 0% số cp có quyền biểu quyết tham dự đại hội.
- Ý kiến khác: 0 cp Tỷ lệ: 0% số cp có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

Điều 2: Thông qua báo cáo quyết toán tài chính năm 2019 đã được Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn (A&C) kiểm toán với các nội dung chủ yếu sau:

a/ Kết quả SXKD

Đơn vị tính: Triệu VNĐ.

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2018	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện 2019	Tỷ lệ % TH(2019/2018)	Tỷ lệ % TH (TH/KH)
A	B	1	2	3	4= 3/1	5=3/2
1	- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	40.335,74	61.500,00	57.535,60	142,64	93,55
2	- Doanh thu thuần	39.520,00	61.500,00	57.339,57	145,09	93,24
3	- Giá vốn hàng bán	37.426,73	50.357,00	49.595,94	132,51	98,49
4	- Chi phí tài chính	210,83	320,00	(408,39)	*	*
5	- Lợi nhuận trước thuế	(11.027,77)	3.523,00	1.007,92	*	28,61
6	- Tỉ lệ chi trả cổ tức	0	0	*		
7	- Nộp ngân sách	7.842,03	5.500	5.054,12	64,45	91,89
8	- Thu nhập bình quân *(đồng/người /tháng)*	7,352	8,087	10,318	140,34	127,59
9	- Số lao động bình quân	160	160	109	68,13	68,13

b/ Tình hình hoạt động tài chính

- Một số chỉ tiêu trọng yếu:

Đơn vị tính: Triệu VNĐ.

STT	Chỉ tiêu	Năm trước năm báo cáo	Năm báo cáo	Tỷ lệ % Năm BC/Năm trước
1	Tổng tài sản	69.821,49	76.327,81	109,32
2	Vốn chủ sở hữu	43.271,89	44.273,52	102,31
3	Nợ phải thu	40.492,45	50.158,35	123,87
4	Nợ phải trả	26.549,60	32.054,29	120,73
5	Lợi nhuận phát sinh	(11.027,77)	1.001,63	*

c/ Thực hiện kế hoạch đầu tư, sửa chữa 2019.

a- Kế hoạch đầu tư, sửa chữa TSCĐ năm 2019

Tổng giá trị đầu tư, sửa chữa lớn TSCĐ : **1.170.000.000.đ**

Trong đó:

+ Mua sắm máy móc thiết bị phục vụ SX: 550.000.000.đ

+ Sửa chữa Nhà cửa vật kiến trúc: 620.000.000.đ

b- Thực hiện trong năm 2019.

Tổng giá trị thực hiện: **609.025.558.đ**

+ Đầu tư mua sắm : 0.đ

+ Sửa chữa nhà cửa vật kiến trúc: 609.025.558.đ

Kết quả biểu quyết:

- Đồng ý : 2.628.150 cp Tỷ lệ:100% số cp có quyền biểu quyết tham dự đại hội.
- Không đồng ý: 0 cp Tỷ lệ: 0% số cp có quyền biểu quyết tham dự đại hội.
- Ý kiến khác: 0 cp Tỷ lệ: 0% số cp có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

Điều 3: Thông qua nội dung chi trả thù lao HĐQT và BKS năm 2019: *Không thực hiện chi trả thù lao HĐQT và BKS năm 2019.*

Kết quả biểu quyết:

- Đồng ý : 2.628.150 cp Tỷ lệ:100% số cp có quyền biểu quyết tham dự đại hội
- Không đồng ý: 0 cp Tỷ lệ: 0% số cp có quyền biểu quyết tham dự đại hội
- Ý kiến khác: 0 cp Tỷ lệ: 0% số cp có quyền biểu quyết tham dự đại hội

Điều 4: Thông qua nội dung phân phối lợi nhuận năm 2019:

+ Không thực hiện chi trả cổ tức năm 2019.

+ Bù lỗ lũy kế: 1.001,63 Triệu đồng.

Kết quả biểu quyết:

- Đồng ý : 2.628.150 cp Tỷ lệ:100% số cp có quyền biểu quyết tham dự đại hội.
- Không đồng ý : 0 cp Tỷ lệ : 0% số cp có quyền biểu quyết tham dự đại hội.
- Ý kiến khác: 0 cp Tỷ lệ: 0% số cp có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

Điều 5: Thông qua kế hoạch SXKD; Kế hoạch đầu tư năm 2020:

a- Kế hoạch SXKD năm 2020

+ Giá trị doanh thu: **64.276** *triệu đồng.*

+ Lợi nhuận sau thuế hợp nhất: 3.089 *triệu đồng.*

+ Nộp ngân sách Nhà nước: 5.000 *triệu đồng.*

+ Thu nhập bình quân: Giữ vững và ổn định đời sống CBCNV.

b- Kế hoạch SXKD giai đoạn 2021-2025 của Công ty mẹ và hợp nhất với một số chỉ tiêu tài chính sau:

STT	Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025	Tốc độ tăng trưởng bình quân 2021-2025
1	Doanh thu	69.419	74.972	80.970	87.447	94.443	8,0%
2	LNTT	4.248	4.673	5.140	5.654	6.219	10,0%

STT	Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025	Tốc độ tăng trưởng bình quân 2021-2025
3	LNST	3.398	3.738	4.112	4.523	4.975	10,0%
4	Vốn chủ sở hữu	54.199	54.199	54.199	54.199	54.199	-
5	Tỷ suất LNST/VCSH	6,27%	6,90%	7,59%	8,35%	9,18%	10,0%
6	Cổ tức (%)	-	-	6,00%	7,00%	7,50%	-

** Ghi chú: LNST sau khi bù đắp hết lỗ lũy kế các năm 2020, 2021 và dự kiến trích lập các quỹ, chi trả thù lao sẽ được sử dụng để thực hiện chi trả cổ tức.*

c- Kế hoạch đầu tư năm 2020:

Tổng giá trị đầu tư : **820.000.000.đ**

Trong đó:

+ Máy móc thiết bị phục vụ SX; 350.000.000.đ

+ Sửa chữa nhà cửa vật kiến trúc: 470.000.000.đ

Kết quả biểu quyết:

- Đồng ý : 2.628.150 cp Tỷ lệ:100% số cp có quyền biểu quyết tham dự đại hội
- Không đồng ý: 0 cp Tỷ lệ: 0% số cp có quyền biểu quyết tham dự đại hội
- Ý kiến khác: 0 cp Tỷ lệ: 0% số cp có quyền biểu quyết tham dự đại hội

Điều 6: Thông qua tờ trình của BKS và ủy quyền cho HĐQT lựa chọn 01 trong 03 đơn vị kiểm toán *(danh sách kèm theo)* kiểm toán báo cáo tài chính của TELCOM năm 2020 với năng lực và giá cả phù hợp.

- Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn (A&C);
- Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Thăng Long - T.D.K.
- Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN).

Trường hợp không mời được các Công ty kiểm toán trong danh sách nêu trên, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn một doanh nghiệp kiểm toán khác thỏa mãn các điều kiện trong Tờ trình của Ban Kiểm soát tại Đại hội.

Kết quả biểu quyết:

- Đồng ý : 2.628.150 cp Tỷ lệ:100% số cp có quyền biểu quyết tham dự đại hội.
- Không đồng ý: 0 cp Tỷ lệ: 0% số cp có quyền biểu quyết tham dự đại hội.
- Ý kiến khác: 0 cp Tỷ lệ: 0% số cp có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

Điều 7: Phương án phân phối lợi nhuận 2020: *Ủy quyền HĐQT căn cứ kết quả SXKD 2020 lập phương án phân phối lợi nhuận trình Đại hội đồng cổ thường niên năm 2021 thông qua trước khi thực hiện.*

Kết quả biểu quyết:

- Đồng ý : 2.628.150 cp Tỷ lệ:100% số cp có quyền biểu quyết tham dự đại hội.
- Không đồng ý: 0 cp Tỷ lệ: 0% số cp có quyền biểu quyết tham dự đại hội.
- Ý kiến khác: 0 cp Tỷ lệ: 0% số cp có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

Điều 8: Đại hội đồng Cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty triển khai thực hiện các nội dung đã được thông qua tại Đại hội, đảm bảo quyền lợi cao nhất cho Công ty và các Cổ đông, phù hợp với Điều lệ Công ty, đúng pháp luật.

Kết quả biểu quyết:

- Đồng ý : 2.628.150 cp Tỷ lệ:100% số cp có quyền biểu quyết tham dự đại hội.
- Không đồng ý: 0 cp Tỷ lệ: 0% số cp có quyền biểu quyết tham dự đại hội.
- Ý kiến khác: 0 cp Tỷ lệ: 0% số cp có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

C. THÔNG QUA BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI :

Ông Vương Quốc Lợi đại diện Tổ thư ký thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội. Đại hội đã biểu quyết thông qua đạt kết quả 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Biên bản được lập và thông qua hồi 11h00 cùng ngày.

Hà nội, ngày 25 tháng 6 năm 2020.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI	TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH CHỦ TỌA
Vương Quốc Lợi	Vũ Đức Quang